

HOÀNG SA, một phần lãnh thổ của VIỆT NAM CỘNG HÒA

Quần đảo Hoàng Sa là một nhóm những cù lao nhỏ, ngoài khơi bờ biển Trung Phần, cách Đà Nẵng khoảng 300 cs về hướng Đông, nằm giữa các kinh tuyến 111-113° Đông Greenwich và các vĩ tuyến 15° 15' — 17° 5' Bắc.

Những cù lao của quần đảo chia làm hai nhóm: Nhóm Tuyên Đức (Amphitrite) gồm có 9 đảo chính và nhóm Nguyệt Thiềm (Croissant) gồm có 7 đảo chính.

Nhóm Nguyệt Thiềm gồm có những đảo Cam Tuyền (Robert) Hoàng Sa (Pattie) Duy Mộng (Drummond) Quang Hòa (Duncan) Vinh Lạc (Money) Bạch Quy (Passu Keah) Tri Tôn (Triton) và một số đảo nhỏ hay đúng hơn, những gành san hô không tên.

Sau đây là vài nét sơ lược về những hòn đảo quan trọng trong nhóm Nguyệt Thiềm:

— Đảo Hoàng Sa được coi như quan trọng nhất do san hô tạo nên. Quanh đảo có rất nhiều san hô và đá ngầm gây trở ngại cho tàu bè muốn tới gần. Diện tích đảo chừng 3, 5 cây số vuông nhưng chỉ có 1, 5 cây số vuông nhỏ lên khỏi mặt nước.

Phần đảo này cao hơn mặt nước biển 6 thước gồm những tảng đá nhỏ và những bụi rậm nhỏ. Muốn cho người lên đảo, tàu hay thuyền lớn phải bỏ neo cách bờ khoảng 100 thước rồi dùng thuyền nhỏ đi vào. Số phosphate trên đảo có độ gần 1 triệu tấn.

— Đảo Cam Tuyền ở cách đảo Hoàng Sa, độ 4 cs về phía Tây Nam. Diện tích 1,5 cs vuông với nhiều bụi rậm nhỏ và đá tảng. Trên đảo có 1 cầu sắt và 1 con đường đất xe đi được. Giữa đảo có 1 vùng lầy, số phosphate có 657.000 tấn 1 đến 1.100.000 tấn theo tài liệu của Tổng Nha Khoáng chất và Công nghệ.

— Đảo Vinh Lạc cũng do san hô cấu tạo nhưng có nhiều cây và nhiều ð chim nhất trong nhóm. Đảo nhỏ lên khỏi mặt nước 6 m, quanh đảo là những bãi cát ngầm cùng những khối san hô kiến cổ. Địa thế cũng không tiện cho tàu bè. Số phosphate trên đảo có từ 787.000 cho tới 1.200.000 tấn.

Đảo Quang Hòa gồm một đảo lớn và một đảo nhỏ, nối liền với nhau bằng 1 dải cát chạy dài. Phần đảo nhỏ cao khỏi mặt nước độ 4 thước cũng có nhiều đá tảng và bãi cát. Sự quan trọng của Quang Hòa trên nhóm Nguyệt Thiềm cũng không kém Hoàng Sa bao nhiêu.

Đảo Duy Mộng là đảo đặc biệt nhất trong nhóm vì có 1 con lạch nhỏ nên thuyền lớn có thể nương theo vào tới sát bờ, tuy rặng vòng đai san hô bao quanh đảo rộng hơn mấy đảo kế bên. Đảo nổi cao hơn mặt nước 4 thước. Số phosphate có độ 700.000 tấn.

Nhóm Nguyệt Thiềm xưa kia là một miệng núi ngọn núi lửa có diện tích vuông chừng 11 cây số vuông, mặt đảo thường là đá tảng, một số, bãi cát vàng và những bụi cây nhỏ. Về địa thế hiểm trở bất tiện nên trên đảo không có dân sinh sống.

Trên phương diện quân sự, nhóm các đảo này tuy nằm trên đường hàng hải Quốc tế có một vị trí chiến lược quan trọng. Thời đệ nhị thế chiến Nhật đã dùng quần đảo này làm căn cứ.

Theo nhận định của giới quân sự, Hoàng sa là trung tâm kiểm soát lưu thông qua vùng biển Nam Hải, chế ngự các hải cảng Đà Nẵng, Cam Ranh, cũng kiểm soát bằng radar toàn bộ quốc lộ 1 của Việt Nam chạy dọc bờ biển.

Về mặt kinh tế, quần đảo Hoàng Sa lại chứa đựng những tài nguyên phong phú về hải sản và khoáng sản. Vì là hốc miệng núi lửa nên vùng này có rất nhiều loại ốc ngon, thêm vào đó lại còn các loại rong biển có thể chế biến thành thực phẩm, rùa, đồi mồi, vịt và trứng chim.

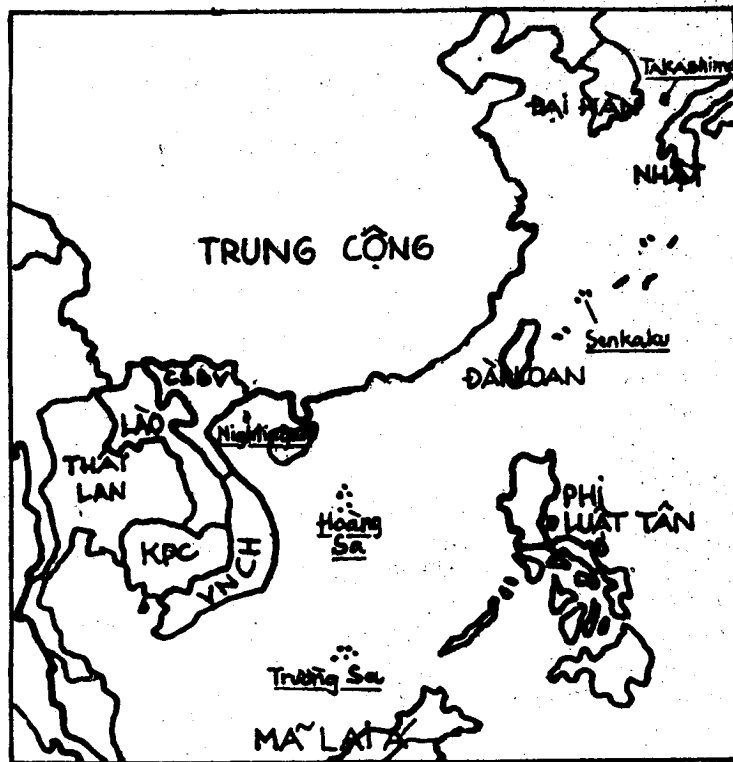
Dân chúng từ vùng đất liền vẫn thường hay tới các đảo lấy trứng chim biển, tổ yến, bắt đồi mồi, rùa và vịt.

Khoáng sản chính trên các đảo là chất Phosphate do từ phân chim tác dụng trên chất vôi của san hô tạo nên. Theo Ông E. Saorain viết trong cuốn «Archives Geologique du VN» thì tổng số lượng Phosphate có thể khai thác trên quần đảo Hoàng Sa lên tới trên mười triệu tấn.

Trong thời gian, những năm từ 1925 tới 1933 người Nhật đã tới quần đảo Hoàng Sa khai thác, phân chim. Hồi năm 1959, công ty phân bón VN cũng tới khai thác được khoảng 20 ngàn tấn phosphate nhưng tới năm 1960 công việc bị bỏ dở.

Việt Nam là quốc gia đầu tiên khám phá và đặt chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa.

Theo Đại Nam Nhất Thống Chí ấn hành năm 1908, Vua Gia Long đã thiết lập đội Hoàng Sa để kiểm soát và khai khẩn quần đảo này (—). Năm 1834, dưới đời Vua Minh Mạng, quần đảo này được ghi trên các bản đồ in trong cuốn Hoàng Việt Địa Dư do Triều đình Huế xuất bản.



Năm 1836 Vua Minh Mạng cho ông Phạm Hữu Nhật lãnh chức Thủy Quân Xuất Đội đến đảo Hoàng Sa do đạc, xác định vị trí các đảo và họa đồ.

Dưới thời Pháp thuộc, nghị định số 156.SG ngày 15-6-1932 của Toàn Quyền Đông Dương đặt quần đảo Hoàng Sa thành đơn vị Hành chánh, sát nhập vào Tỉnh Thừa Thiên. Điều này được xác nhận trong dụ số 10 ngày 30-3-1938 của Hoàng Đế Bảo Đại.

Sau đó nghị định số 3282 ngày 5-5-1939 của Toàn Quyền Pháp tại Đông Dương sửa đổi Nghị định trên và chia địa hạt này ra làm hai nhóm : Nhóm Coissant (Nguyệt Thiềm) và nhóm Amphitrite (Tuyên Đức). Hai vị đại lý đóng tại các đảo Pattle (Hoàng Sa) và Boisé (Phủ Lâm).

(Xem tiếp trang 37)



Kể từ đầu năm 1956, Chính phủ VNCH đã cho gửi các Đơn-vị Thủy-Quân Lực-Chiến trú đóng tại Hoàng-Sa. Tới năm 1959 cho đến nay, các Đơn-vị TQLC đã được thay thế bằng Lực-Lượng Địa-Phương-Quân.

Hình bên là căn cứ đồn trú của ĐPQ trên đảo Hoàng-Sa (Pattle).



HOÀNG SA...

(Tiếp theo trang 9)

Ngày 13-7-1961, dưới thời Đệ Nhất Cộng Hòa, Tổng Thống VNCH đã ban hành sắc lệnh số 174/NV, đặt quần đảo Hoàng Sa này thành xã Định Hải, Quận Hòa Vang, Tỉnh Quảng Nam.

Về mặt pháp lý quốc tế: trong số 51 quốc gia tham dự hội nghị Sanfrancisco năm 1951 tất cả đều công nhận chủ quyền của VNCH tại quần đảo Hoàng Sa nói trên. Cũng năm 1951, khi VN tham dự hội nghị ký hòa ước với Nhật Bản, quần đảo Hoàng Sa do Nhật Bản dùng vũ lực chiếm đóng cũng đã được Nhật Bản trao trả cho VN.

Trên phương diện thực tế VNCH vẫn thường xuyên đóng quân, cai trị Hoàng Sa theo các nghị định số 4762/CP ngày 21-12-1937 và Sắc lệnh số 143/NV ngày 20-10-57; và Hải Quân Việt Nam vẫn thường xuyên tuần tiễu bảo đảm an ninh lãnh hải.

Các chiến sĩ ĐPQ có mặt thường trực để bảo vệ Hoàng Sa, cùng một đài khí tượng với các chuyên viên, có nhân viên hiện diện tại từ năm 1939.

Tóm lại, trên khía cạnh pháp lý cũng như địa dư không ai có thể chối cãi được quần đảo Hoàng Sa là một phần ruột thịt của lãnh thổ VNCH.